

CẬP NHẬT THAY ĐỔI LIÊN QUAN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN THEO THÔNG TƯ 92/2015/TT-BTC

Ngày 15/06/2015 Bộ Tài Chính đã ban hành Thông tư 92/2015/TT-BTC (“Thông tư 92”) hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân (“TNCN”) và thuế Giá trị gia tăng. Trong đó, các doanh nghiệp cần lưu ý những điểm thay đổi quan trọng sau đây liên đến chính sách thuế TNCN:

I. THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”), THUẾ TNCN ĐỐI VỚI CÁ NHÂN CƯ TRÚ CÓ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Cá nhân kinh doanh thuộc diện không phải nộp thuế GTGT, không phải nộp thuế TNCN nếu có doanh thu kinh doanh trong năm từ 100 triệu đồng trở xuống. Cá nhân kinh doanh có thu nhập từ kinh doanh trên 100 triệu đồng thì sẽ phải nộp thuế GTGT và thuế TNCN trên tổng doanh thu.

Tỷ lệ thuế GTGT và thuế TNCN tính trên doanh thu được quy định khác nhau cho từng ngành nghề với mức dao động từ 0.5% đến 5%. Cụ thể đối với trường hợp cá nhân cho thuê tài sản như: cho thuê nhà, mặt bằng, cửa hàng, ..., tỷ lệ thuế áp dụng theo thông tư 92 là thuế GTGT: 5%, thuế TNCN: 5%.

II. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC KHOẢN MIỄN THUẾ, ƯU ĐÃI THUẾ TNCN:

1. Trợ cấp chuyển vùng một lần:

Không tính vào thu nhập chịu thuế đối với trợ cấp chuyển vùng một lần đối với người Việt Nam cư trú dài hạn ở nước ngoài về Việt Nam làm việc.

*Đây không phải là văn bản luật chính thức.
Mọi thông tin trong văn bản này chỉ mang
tính chất tham khảo và hướng dẫn chung.*

*Việc áp dụng cho từng trường hợp cụ thể,
vui lòng liên hệ với các chuyên viên tư vấn
của Talentnet:*

Dịch vụ lao động và quản lý tiền lương
Payroll and HR Outsourcing Services

TP. Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Thanh Hương

Hà Nội

Nguyễn Thị Thu Hương

Đỗ Thị Thu Hương

Theo Thông tư 111/2013/TT-BTC (“thông tư 111”) (đang áp dụng hiện hành), khoản trợ cấp chuyển vùng một lần chỉ quy định áp dụng miễn thuế cho đối tượng là người nước ngoài đến làm việc tại Việt Nam, người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài hoặc đối với cá nhân khi chuyển công tác đến vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Tiền nhà, tiền điện, nước chịu thuế:

Theo thông tư 111 khoản tiền nhà chịu thuế được tính theo tiền nhà thực tế do đơn vị sử dụng lao động chi trả hộ nhưng không vượt quá 15% tổng thu nhập chịu thuế. Khoản tiền điện, nước và các dịch vụ kèm theo nếu chi trả riêng sẽ phải tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động như các khoản thu nhập khác.

Nay theo thông tư 92, khoản tiền điện, nước và các dịch vụ kèm theo sẽ được cộng vào chung với tiền nhà thực tế khi so sánh với 15% tổng thu nhập chịu thuế.

3. Bảo hiểm không bắt buộc:

Theo thông tư 92, trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động sản phẩm **bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm** (kể cả trường hợp mua bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam) thì khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm này **không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động**.

Bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm được định nghĩa theo thông tư 92 bao gồm các sản phẩm bảo hiểm như: **bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tử kỳ** (không bao gồm sản phẩm bảo hiểm tử kỳ có hoàn phí), ... mà người tham gia bảo hiểm không nhận được tiền phí tích lũy từ việc tham gia bảo hiểm, ngoài khoản tiền bảo hiểm hoặc bồi thường theo thoả thuận tại hợp đồng bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm trả.

4. Chi phí phương tiện đưa đón người lao động:

Không tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động đối với khoản chi về phương tiện phục vụ đưa

đón người lao động từ nơi ở đến nơi làm việc và ngược lại theo quy chế của đơn vị.

Trước đây, theo thông tư 111, đối với khoản chi về phương tiện đưa đón riêng từng cá nhân phải tính vào thu nhập chịu thuế của cá nhân được đưa đón, chỉ không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN đối với khoản chi về phương tiện phục vụ tập thể người lao động.

5. Khoản chi hiếu, hỉ cho bản thân và gia đình người lao động:

Không tính vào thu nhập chịu thuế đối với khoản chi đám hiếu, hỉ cho bản thân và gia đình người lao động theo quy định chung của tổ chức, cá nhân trả thu nhập và phù hợp với mức xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

6. Các khoản đóng vào Quỹ hưu trí tự nguyện, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện:

Mức đóng vào quỹ hưu trí tự nguyện, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện được trừ ra khỏi thu nhập chịu thuế theo thực tế phát sinh nhưng tối đa không quá một (01) triệu đồng/ tháng đối với người lao động tham gia các sản phẩm hưu trí tự nguyện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính **bao gồm cả số tiền do người sử dụng lao động đóng cho người lao động và cả số tiền do người lao động tự đóng** (nếu có), kể cả trường hợp tham gia nhiều quỹ. Căn cứ xác định thu nhập được trừ là bản chụp chứng từ nộp tiền (hoặc nộp phí) do quỹ hưu trí tự nguyện, doanh nghiệp bảo hiểm cấp.

Quy định trong thông tư 111 trước đây không nói rõ khoản đóng góp được trừ tối đa một triệu đồng bao gồm cả số đóng góp của người lao động và người sử dụng lao động.

III. KHẤU TRỪ VÀ NỘP THUẾ ĐỐI VỚI KHOẢN BẢO HIỂM NHÂN THỌ, BẢO HIỂM KHÔNG BẮT BUỘC KHÁC CÓ TÍCH LŨY VỀ PHÍ BẢO HIỂM:

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động bảo hiểm nhân thọ (không bao gồm bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam thì người sử dụng lao động có trách nhiệm khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm đã mua hoặc đóng góp trước khi trả lương cho người lao động.

IV. BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH THUẾ ĐỐI VỚI TIỀN THUẾ GIẢ ĐỊNH, TIỀN NHÀ GIẢ ĐỊNH:

Trường hợp người sử dụng lao động áp dụng chính sách “tiền thuế giả định”, “tiền nhà giả định” thì thu nhập làm căn cứ quy đổi thành thu nhập tính thuế không bao gồm “tiền thuế giả định”, “tiền nhà giả định”.

V. QUY ĐỊNH VỀ QUY ĐỔI THU NHẬP CHỊU THUẾ RA ĐỒNG VIỆT NAM:

Trường hợp thu nhập chịu thuế nhận được bằng ngoại tệ phải quy đổi ra Đồng Việt Nam theo **tỷ giá giao dịch thực tế mua vào của ngân hàng cá nhân mở tài khoản giao dịch** tại thời điểm phát sinh thu nhập.

Trường hợp người nộp thuế không mở tài khoản giao dịch tại Việt nam thì phải quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam theo **tỷ giá ngoại tệ mua vào của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam** tại thời điểm phát sinh thu nhập.

Đối với loại ngoại tệ không có tỷ giá hối đoái với Đồng Việt Nam thì phải quy đổi thông qua một loại ngoại tệ có tỷ giá hối đoái với Đồng Việt Nam.

Theo thông tư 111 trước đây, tỷ giá quy định dùng để quy đổi ra Đồng Việt Nam là tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng tại thời điểm phát sinh thu nhập.

VI. THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN KÊ KHAI QUYẾT TOÁN THUẾ TNCN:

1. Quyết toán về nước đối với cá nhân cư trú là người nước ngoài:

Cá nhân cư trú là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam khai quyết toán thuế với cơ quan thuế trước khi xuất cảnh.

Trường hợp cá nhân cư trú là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam nhưng trước khi xuất cảnh chưa làm thủ tục quyết toán thuế với cơ quan thuế thì **có thể uỷ quyền theo quy định của Bộ luật dân sự cho đơn vị trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác quyết toán thuế theo quy định nếu tổ chức, cá nhân đó cam kết chịu trách nhiệm với cơ quan thuế về số thuế thu**

nhập cá nhân phải nộp của cá nhân theo quy định. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân trong trường hợp này chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm) kể từ ngày cá nhân xuất cảnh.

Như vậy, nếu doanh nghiệp không kịp thời nộp hồ sơ quyết toán thuế cho cá nhân người nước ngoài trước khi xuất cảnh thì phải có giấy ủy quyền của người nước ngoài và doanh nghiệp cam kết chịu trách nhiệm với cơ quan thuế về số thuế TNCN phải nộp của người nước ngoài khi nộp hồ sơ quyết toán thuế.

2. Trách nhiệm kê khai quyết toán thuế đối với tổ chức chuyển đổi loại hình doanh nghiệp:

Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp mà bên tiếp nhận kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp trước chuyển đổi thì doanh nghiệp trước chuyển đổi không phải khai quyết toán thuế TNCN đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi, bên tiếp nhận thực hiện khai quyết toán thuế TNCN theo quy định.

3. Giải quyết hồ sơ quyết toán thuế TNCN cho cá nhân có đơn vị chi trả thu nhập đã giải thể:

Trường hợp tổ chức trả thu nhập không cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân do tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động thì cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu của ngành thuế để xem xét xử lý hồ sơ quyết toán cho cá nhân mà không bắt buộc phải có chứng từ khấu trừ thuế.

4. Thay đổi tên gọi, điều chỉnh nội dung các mẫu biểu kê khai thuế tháng/quý và quyết toán thuế TNCN:

Kèm theo những thay đổi về chính sách thuế TNCN, các mẫu biểu về kê khai quyết toán thuế TNCN cũng thay đổi. Tính đến thời hiện tại, phần mềm hỗ trợ kê khai của Tổng Cục Thuế vẫn chưa cập nhật những thay đổi về mẫu biểu theo thông tư 92.

Thông tư 92 có hiệu lực thi hành từ ngày **30/07/2015** và áp dụng cho kỳ tính thuế TNCN từ năm 2015.